

Số: 37 /HD-VKSTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân

VIỆN KSND TỈNH YÊN BÁI

ĐẾN
Số: 14779...
Ngày 29.12.2021
Chuyên...

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng dẫn sửa đổi, bổ sung một số quy định của Hướng dẫn số 01/HD-VKSTC-V9 ngày 06/01/2014 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao về thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn (Hướng dẫn 01) và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân của Hướng dẫn 01 như sau:

1. Sửa đổi Mục I về phạm vi và đối tượng áp dụng như sau:

“ Công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân xếp lương theo bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ, thừa hành, phục vụ (bao gồm cả các chức danh chuyên môn, nghiệp vụ ngành Kiểm sát nhân dân);

Các đối tượng quy định tại Mục I này sau đây gọi chung là công chức, viên chức”.

2. Bổ sung tiết b điểm 1 Mục II về các trường hợp được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương thường xuyên như sau:

“- Thời gian công chức, viên chức tham gia phục vụ tại ngũ theo Luật Nghĩa vụ quân sự”

3. Bổ sung tiết c điểm 1 Mục II về thời gian không được tính để xét nâng bậc lương thường xuyên như sau:



“- Thời gian tập sự (bao gồm cả trường hợp được hưởng 100% mức lương của ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức tập sự).

- Thời gian công chức, viên chức đào ngũ trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại ngũ.

- Thời gian thử thách đối với công chức, viên chức bị phạt tù nhưng cho hưởng án treo; trường hợp thời gian thử thách ít hơn thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên thì tính theo thời gian bị kéo dài nâng bậc lương thường xuyên.

- Thời gian nghỉ công tác chờ đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định hiện hành của pháp luật.”

4. Sửa đổi tiết a điểm 2 Mục II về tiêu chuẩn nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức như sau:

“- Tiêu chuẩn 1: Được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên;”

5. Sửa đổi điểm 3 Mục II về thời gian bị kéo dài xét nâng bậc lương thường xuyên như sau:

“Trong thời gian giữ bậc lương hiện hưởng, nếu công chức, viên chức đã có thông báo hoặc quyết định bằng văn bản của cấp có thẩm quyền là không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức, cách chức thì bị kéo dài thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với thời gian quy định tại tiết a điểm 1 Mục II như sau:

a) Kéo dài 12 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật giáng chức hoặc cách chức;
- Viên chức bị kỷ luật cách chức.

b) Kéo dài 06 tháng đối với các trường hợp:

- Công chức bị kỷ luật khiển trách hoặc cảnh cáo;
- Viên chức bị kỷ luật cảnh cáo;

- Công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao hằng năm; trường hợp trong thời gian giữ bậc có 02 năm không liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ được giao thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao bị kéo dài 06 tháng.

c) Kéo dài 03 tháng đối với viên chức bị kỷ luật khiển trách.

d) Trường hợp vừa bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ được giao vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên là tổng các thời gian bị kéo dài quy định tại các tiết a, b và c điểm 3 này.

d) Trường hợp bị đánh giá và xếp loại chất lượng ở mức không hoàn thành nhiệm vụ do bị kỷ luật (cùng một hành vi vi phạm) thì thời gian kéo dài nâng bậc lương thường xuyên tính theo hình thức kỷ luật tương ứng quy định tại các tiết a, b và c điểm 3 này.

e) Trường hợp công chức, viên chức là đảng viên bị kỷ luật Đảng: nếu đã có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật hành chính; nếu không có quyết định kỷ luật về hành chính thì thực hiện kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên theo hình thức xử lý kỷ luật Đảng tương ứng với các hình thức xử lý kỷ luật hành chính theo quy định tại điểm này.”

6. Sửa đổi tiết d điểm 1 Mục III về số lần được nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ như sau:

“d) Không thực hiện hai lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.”

7. Sửa đổi tiết a, b điểm 4 Mục III về thời gian báo cáo, đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn như sau:

“a) Hằng năm, chỉ xét nâng bậc lương trước thời hạn một lần đối với trường hợp có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ; danh sách đề nghị của đơn vị gửi về Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao trước ngày 31/3 để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Viện phê duyệt trước khi ký Quyết định (gửi kèm theo Biên bản họp xét nâng bậc lương; bản sao Quyết định xếp lương gần nhất, trường hợp mới được bổ nhiệm chức danh thì kèm thêm bản sao Quyết định xếp lương trước khi bổ nhiệm; bản sao Quyết định công nhận thành tích xuất sắc của cấp có thẩm quyền và Mẫu số 4, Mẫu số 6).

b) Trường hợp đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn khi có thông báo nghỉ hưu (bao gồm: công chức giữ ngạch lương cao cấp; giữ chức vụ Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao; Viện trưởng, Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh) thì gửi Công văn đề nghị ngay sau khi có Thông báo nghỉ hưu (gửi kèm theo Thông báo nghỉ hưu và Quyết định xếp lương gần nhất) đến Vụ Tổ chức cán bộ Viện kiểm sát nhân dân tối cao để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định.”

8. Sửa đổi, bổ sung tiết a điểm 1 Mục IV về tổ chức thực hiện như sau:

“1. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân địa phương, Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao có trách nhiệm trao đổi với cấp ủy và Ban Chấp hành Công đoàn cùng cấp thực hiện:

a) Triển khai Hướng dẫn này đến toàn thể công chức, viên chức thuộc quyền quản lý của địa phương, đơn vị mình.

Thành lập Hội đồng lương do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh quyết định, bao gồm các thành viên: Lãnh đạo Viện; đại diện cấp ủy, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn; Lãnh đạo phòng Tổ chức cán bộ và Lãnh đạo Văn phòng.

Đối với các đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Thủ trưởng đơn vị, cấp ủy và Ban Chấp hành Công đoàn đơn vị thống nhất đề nghị danh sách nâng bậc lương của đơn vị gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, báo cáo Hội đồng lương cơ quan Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét trước khi trình Lãnh đạo Viện quyết định.

Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao quyết định việc xét thứ tự ưu tiên nâng bậc lương trước thời hạn đối với những người có thành tích xuất sắc như nhau thuộc phạm vi quản lý phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, nhưng phải đảm bảo đúng các quy định tại Hướng dẫn này.”

9. Bãi bỏ tiết d điểm 2 Mục IV về trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

10. Sửa đổi tiết c điểm 3 Mục IV như sau:

“c) Tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ kết quả thực hiện nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức xếp lương ở ngạch chuyên viên cao cấp và các ngạch, chức danh tương đương ngạch chuyên viên cao cấp theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Hướng dẫn này.

Việc quyết định nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với các chức danh thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quản lý thực hiện theo phân cấp hiện hành.”

11. Sửa đổi điểm 1 Mục V như sau:

“1. Hướng dẫn này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2021.”

II. Sửa đổi một số quy định về chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức tại điểm 1.3 khoản 1 Mục III Thông tư số 04/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ như sau:

“Công chức, viên chức nếu không hoàn thành nhiệm vụ được giao hàng năm hoặc bị kỷ luật một trong các hình thức khiển trách, cảnh cáo, giáng chức hoặc cách chức thì cứ mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được giao hoặc bị kỷ luật thì thời gian để xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung bị kéo dài được xác định như các trường hợp kéo dài thời gian nâng bậc lương thường xuyên quy định tại khoản 5 Mục I Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung này”.

III. Hiệu lực thi hành

Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày ký.

IV. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ các quy định tại Hướng dẫn này thực hiện việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc cần trao đổi về Viện kiểm sát nhân dân tối cao (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo VKSNDTC;
- Các đơn vị thuộc VKSNDTC;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, V15.

md

Huy Tiên 1206

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC**



Huy Tiên
Nguyễn Huy Tiên

DÂN TỐI CAO

